TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 578/2022/HS-PT
Ngày 18 tháng 8 năm 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Lực;
Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;
Ông Phạm Việt Hà.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Ngọc Hưng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hà, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 337/2022/TLPT-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022 đối với các bị cáo Nguyễn Quốc P và các bị cáo khác. Do có kháng cáo của các bị cáo, kháng cáo của đại diện hợp pháp của các bị cáo và đại diện hợp pháp của bị hại, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18/3/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

1. Các bị cáo bị kháng cáo, có kháng cáo:

1.1. **Nguyễn Quốc P** - Sinh ngày 29 tháng 10 năm 2002, tại TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 101, đường Nguyễn D, Khu phố Hải T, phường Bắc S, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quốc P1 và bà Lê Thị M; tiền án; tiền sự: không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; Có mặt.

1.2. **Lương Viết M1** - Sinh ngày 04/12/2006, tại TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa. Nơi cư trú: Khu phố Sơn T1, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Viết H và bà Trịnh Thị T2; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; Quyết định thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 02/7/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo M1: Ông Lương Viết H, sinh năm: 1981 (bố bị cáo); Bà Trịnh Thị T2, sinh năm: 1980; Cùng trú tại: Khu phố Sơn T1, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa; có mặt.

1.3. **Hà Văn P2** - Sinh ngày 17/7/2005, tại TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa ; Nơi cư trú: Khu phố Thành N, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn S2 và bà Cao Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo P2:* Ông Hà Văn S2, sinh năm: 1978 (bố bị cáo); Bà Cao Thị L, sinh năm: 1977 (mẹ bị cáo); Cùng trú tại: Khu phố Thành N, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt bà Liên.

1.4. **Trương Như H1** - Sinh ngày 03/10/2004, tại TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố Thu H2, P. Quảng C, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Như H3 và bà Lê Thị N1; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; có mặt; Quyết định thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 02/7/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo H1:* Bà Lê Thị N1, sinh năm: 1974 (mẹ bị cáo); Cùng trú tại: Khu phố Thu H2, P. Quảng C, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa; có mặt.

1.5. **Cao Văn H4** - Sinh ngày 20/5/2006, tại TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Khu phố Sơn T3, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Văn H5 và bà Nguyễn Thị M2; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; Quyết định thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 16/7/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo Huy*: Ông Cao Văn H5, sinh năm: 1983 (bố bị cáo); Bà Nguyễn Thị M2, sinh năm: 1983 (mẹ bị cáo); Cùng trú tại: Khu phố Sơn T3, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa; có mặt.

1.6. **Cao Sỹ L1** - Sinh ngày 20/8/2006, tại TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 136, đường Lê Thánh T4, Khu phố Dũng L2, P. Trung S3, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Cao Sỹ P3 và bà Lài Thị H6; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; Quyết định thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 16/7/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo L1:* Ông Cao Sỹ P3, sinh năm: 1983 (bố bị cáo); Bà Lài Thị H6, sinh năm: 1983 (mẹ bị cáo); Cùng trú tại: Số nhà 136, đường Lê Thánh T4, Khu phố Dũng L2, P. Trung S3, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt bà H6.

1.7. **Nguyễn Sỹ M3** - Sinh ngày 28/01/2006, tại TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 256, đường Ngô Q, Khu phố Hoan K, P. Trung S3, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Sỹ C1 và bà Cao Thị B; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; Quyết định thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 16/7/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo M3*: Ông Nguyễn Sỹ C1, sinh năm: 1977 (bố bị cáo); Bà Cao Thị B, sinh năm: 1977 (mẹ bị cáo); Cùng trú tại: Số nhà 256, đường Ngô Q, Khu phố Hoan K, P. Trung S3, TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa; có mặt.

1.8. **Văn Đình Tùng D1** - Sinh ngày 07/7/2005, tại TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 35, đường Phan Chu T5, KP. Trung M4, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Văn Đình A và bà Lê Thị L3; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 03/5/2021; tạm giam: ngày 12/5/2021; Quyết định thay thế biện pháp Tạm giam bằng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú: ngày 02/7/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo D1:* Ông Văn Đình A, sinh năm: 1984 (bố bị cáo); Bà Lê Thị L3, sinh năm: 1985 (mẹ bị cáo); Cùng trú tại: Số nhà 35, đường Phan Chu T5, Khu phố Trung M4, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt ông An.

1.9. **Lê Hoàng D2** - Sinh ngày 14/9/2006, tại TP. Sầm Sơn, Thanh Hóa; Nơi cư trú: Số nhà 10, ngõ 2, đường Phạm B1, KP. Sơn H7, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị H8; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: ngày 04/5/2021; Quyết định trả tự do: ngày 08/5/2021; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo D2 có kháng cáo: Bà Phạm Thị H8, sinh năm: 1974 (mẹ bị cáo); Trú tại: Số nhà 10, ngõ 2, đường Phạm B1, KP. Sơn H7, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2. Bị hại: Anh Lê Văn H9 - Sinh ngày 28/9/2004; vắng mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại có kháng cáo*: Ông Lê Văn D3, sinh năm: 1974 (bố anh H9); Người đại diện theo ủy quyền của anh D3: Anh Lê Văn

T6; Bà Lê Thị H10, sinh năm: 1976 (mẹ anh H9); Cùng trú tại: Khu phố Văn P4, phường Quảng T7, TP Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa; có mặt ông D3, anh T6.

3. Người bào chữa cho các bị cáo theo chỉ định:

3.1. Bào chữa cho Nguyễn Quốc P: Luật sư Lưu Hồng C2 thuộc Văn phòng luật sư Lưu & Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3.2. Bào chữa cho bị cáo Lương Viết M1: Luật sư Lê Như T8 thuộc Văn phòng luật sư Lưu & Cộng sự, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3.3. Bào chữa cho bị cáo Hà Văn P2: Luật sư Bùi Thị H11 thuộc Công ty Luật TNHH quốc tế Hoàng Nguyên, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3.4. Bào chữa cho bị cáo Trương Như H1: Luật sư Trương Hùng B2 thuộc Văn phòng Luật sư Hoàng Chương, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3.5. Bào chữa cho bị cáo Cao Văn H4: Luật sư Vũ Văn T9 thuộc Văn phòng Luật sư Thiên Phúc, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3.6. Bào chữa cho bị cáo Cao Sỹ L1: Luật sư Trịnh Thị T10 thuộc Văn phòng Luật sư Lê Quốc Hiền, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt gửi luận cứ bào chữa.

3.7. Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Sỹ M3: Luật sư Nguyễn Thị H12 thuộc Công ty Luật TNHH Minh Học, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3.8. Bào chữa cho bị cáo Văn Đình Tùng D1: Luật sư Phạm B3 thuộc Văn phòng Luật sư Thuần Việt, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

3.9. Bào chữa cho bị cáo Lê Hoàng D2: Luật sư Lê Đăng G thuộc Văn phòng Luật sư Minh Long, Đoàn luật sư tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt, bị cáo và đại diện của bị cáo từ chối Luật sư bào chữa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do mâu thuẫn cá nhân từ trước giữa Hà Văn P2 và Lương Viết M1, với Đỗ Văn H13 (có tài khoản facebook là Đỗ Thi H14), sinh ngày 07/7/2005, ở KP. Nam B3, P. Quảng V, TP. Sầm Sơn nên tối ngày 02/5/2021, Hà Văn P2 và Lương Viết M1 hẹn nhóm thanh niên phường Quảng V đến khu vực công viên Hòa Bình, (thuộc địa phận P. Trường S1, TP. Sầm Sơn) để nói chuyện, giải quyết mâu thuẫn. Sau đó, Lương Viết M1 đã nhắn tin thông báo cho một số bạn bè đến để hỗ trợ. Khoảng 20h cùng ngày, nhóm bạn của Hà Văn P2 và Lương Viết M1 (gồm Nguyễn Sỹ M3, Nguyễn Quốc P, Trương Như H1, Văn Đình Tùng D1, Cao Sỹ L1, Cao Văn H4) tập trung tại khu vực công viên Hòa Bình.

Khoảng 30 phút sau, Vũ Tiến M5, (SN 21/8/2005, ở KP. Quang M6, P. Quảng V) là bạn của Đỗ Văn H13 đi làm về bằng xe mô tô Honda Dream qua nhóm của Lương Viết M1. Thấy vậy, Lương Viết M1 chửi: "*Mẹ thằng kia mi quay lại đây*". Vũ Tiến M5 dừng xe nhặt một viên gạch định ném thì nhận ra đó là Lương Viết M1, nên Vũ Tiến M5 không ném mà đi xe mô tô về nhà Văn Đình

H15, (SN 03/10/2006, ở KP. Hồng H16, P. Quảng V) và rủ Văn Đình H15 quay lại gặp nhóm của Lương Viết M1.

Thấy Vũ Tiến M5 bỏ đi, Nguyễn Quốc P và Nguyễn Hữu L4 (SN 08/5/2005, ở KP. Trung K1, P. Trung S3, TP. Sầm Sơn) đi lấy 01 tuýp sắt có gắn dao phóng lợn để đánh nhau; những người khác trong nhóm điều khiển xe đi tìm đánh Vũ Tiến M5. Trên đường đi, nhóm của Lương Viết M1 nhặt gậy tre và gạch đá ở ven đường để làm hung khí. Sau đó, nhóm của Lương Viết M1 gặp Vũ Tiến M5 chở Văn Đình H15 bằng xe Honda Wave RSX đang đi ở làn đường ngược chiều. Thấy nhóm của Lương Viết M1, Văn Đình H15 nói: "*Bọn nó đây này*" rồi cầm đá ném 01 phát về phía nhóm của Lương Viết M1 rồi cùng Vũ Tiến M5 chạy về nhà Văn Đình H15. Nhóm của Lương Viết M1 quay lại đuổi theo không kịp nên cùng nhau đi về khu đô thị HUD4 cạnh công viên Hòa Bình để phục kích, chờ nhóm thanh niên phường Quảng V đi qua để đánh.

Khoảng 30 phút sau, trong khi đang đứng chờ ở ven đường nội đô khu đô thị HUD 4 thì nhóm của Lương Viết M1 gặp Nguyễn Hữu Đ1, (SN 05/01/2006, ở KP. Thanh M7, P. Quảng V) điều khiển xe Honda Wave α chở theo Vũ Tiến T11, (SN 25/12/2006, ở KP. Quang M6, P. Quảng V) đi đá bóng về. Nghi ngờ Đ1 và T11 là nhóm thanh niên Quảng V đến khiêu khích, gây sự nên nhóm của Lương Viết M1 dùng gạch, đá ném vào xe của Nguyễn Hữu Đ1. Bất ngờ bị tấn công, Nguyễn Hữu Đ1 điều khiển xe chạy về khu vực cống Quảng V thì gặp Lê Văn H9, (SN 28/9/2004, ở KP. Văn P4, P. Quảng T7, TP. Sầm Sơn). Nguyễn Hữu Đ1 nói với Lê Văn H9: "*Có mấy thằng vừa lùa đánh bọn em*". Lê Văn H9 nói: "*Cầm gạch đi em*", rồi lấy xe mô tô Honda Dream BKS 36AA - 050.87 đi cùng Nguyễn Hữu Đ1 và Vũ Tiến T11 quay lại khu đô thị HUD4.

Lúc này, nhóm của Lương Viết M1 đang phục kích ở ven đường khu đô thị HUD4. Khi thấy 02 xe mô tô của Lê Văn H9 và Nguyễn Hữu Đ1 đi đến, nhóm của Lương Viết M1 dùng gạch, đá ném làm xe của Lê Văn H9 bị ngã. Thấy vậy, Nguyễn Hữu Đ1 chở Vũ Tiến T11 quay xe bỏ chạy. Lê Văn H9 nhặt 01 viên gạch ném về phía nhóm của Lương Viết M1 và nói: "*Tao làm gì mà bay ném tao*". Lúc này, Lương Viết M1 cầm tuýp sắt gắn dao phóng lợn; Hà Văn P2, Nguyễn Quốc P, Trương Như H1, Cao Sỹ L1 và Cao Văn H4 đều cầm gậy tre; Văn Đình Tùng D1 và Nguyễn Sỹ M3 dùng tay, chân xông vào đánh, đập, vụt liên tiếp vào vùng đầu, người Lê Văn H9. Sau đó, Lê Hoàng D2 cùng Trương Duy M8, (SN 09/02/2007) và Văn Đình T12, (SN 01/3/2005, cùng ở KP. Trung M4, P. Trường S1) đi 01 xe máy điện đến. Thấy nhóm của Lương Viết M1 đang đánh Lê Văn H9, Lê Hoàng D2 cũng xông vào dùng tay chân đánh Lê Văn H9. Nhóm của Lương Viết M1 tiếp tục đánh khi thấy Lê Văn H9 ngã gục xuống đường, Lương Viết M1 cùng Cao Văn H4 và Hà Văn P2 dùng tuýp sắt, gậy tre đập xe mô tô của Lê Văn H9 rồi cả nhóm lấy xe đi về nhà. Trên đường về Lương Viết M1 và đồng phạm ném gậy tre dọc đường, ném tuýp sắt xuống khu vực sông đoạn dưới cầu Hòa Bình.

Lê Văn H9 bị thương được quần chúng nhân dân phát hiện và đưa đi cấp cứu, điều trị tai Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa và Bệnh viện Việt Đức Hà Nội.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng theo quy định. Hiện trường xảy ra vụ án được xác định tại tại đường ven bờ phía Đông sông Đơ, khu đô thị HUD4, (thuộc địa phận KP. Sơn T1, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa). Mặt đường rộng 6m, trải nhựa bằng phẳng. Quá trình khám nghiệm hiện trường, phát hiện: Tại vị trí cách cột đèn điện ký hiệu ĐĐ/A về phía Tây Bắc 6,8m, cách biển báo hiệu đoạn đường dành cho người đi bộ về phía Tây 6,5m, ngay mép phía Bắc đường phát hiện các dấu vết màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt và một khẩu trang dính chất màu nâu đỏ nghi máu (KH1); Tại vị trí cách dấu vết (KH1) về phía Tây 0,8m, cùng ngay mép phía Bắc đường phát hiện một đoạn gậy tre bị gãy KT(0,8 x 0,04)m. Một đầu bị gãy dập, một đầu có đường kính 0,04m. Trên thân gậy có bám dính vết màu nâu đỏ nghi máu (KH2); Tại vị trí cách dấu vết (KH1) về phía Đông Bắc 0,8m, ngay mép vỉa hè phía Nam thuộc đường vỉa hè phía Bắc phát hiện một điện thoại di động bị vỡ màn hình, hư hỏng. Bên cạnh có các vết màu nâu đỏ nghi máu trên diện (0,5 x 0,4)m (KH3); Cạnh dấu vết (KH3) về phía Nam phát hiện một xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu tím than BKS 36AA- 050.87 (KH4). Xe trong tư thế dựng bằng chân chống bên trái. Phần đầu xe, cụm đèn xe xi-nhan trước, đèn phía sau bị đập phá hư hỏng. Các mảnh vỡ của xe văng ra xung quanh vị trí xe; Tại (KH3), cạnh vị trí xe mô tô (KH4) trên vỉa hè phía Bắc được dự án bố trí trồng một cây xanh và được thiết kế các cột chống đỡ bằng gậy tre cao 2m, đường kính từ 0,03m đến 0,06m. Hiện tại có hai gậy tre chống đỡ cây có vết bung bật dây bọc cây và gậy tre; Tại vị trí cách (KH2) về phía Tây Bắc, trên vỉa hè phía Bắc phát hiện các dấu vết màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt và quệt trên diện (0,6 x 0,4)m (KH5); Vị trí cách móng gốc cột điện ký hiệu ĐĐ/A khoảng 3m, ngay phía ngoài khu vực bờ sông, sát mép vỉa hè phía Nam phát hiện một gậy tre, (một đầu đường kính 0,06m, một đầu bị dập, gãy), dài 1,3m (ký hiệu KH6); Cách (KH2) về phía Tây 3m, ngay mép vỉa hè phía Bắc phát hiện dấu vết màu nâu đỏ nghi máu dạng nhỏ giọt trong diện (0,7 x 0,6)m (KH7).

Quá trình khám nghiệm, Cơ quan điều tra thu giữ: 01 khẩu trang màu xanh; 01 con dao bằng kim loại dài 20cm, bản rộng nhất 06cm, phần chuôi dao bị cong vênh, biến dạng; 01 đoạn gậy tre bị gãy có KT(0,8 x 0,04)m, một đầu bị dập gãy, một đầu có đường kính 0,04m; 01 gậy tre, một đầu có đường kính 0,06m, một đầu bị dập gãy, gậy có chiều dài là 1,3m; 01 đoạn gậy tre, dài 1,24m, đường kính rộng nhất 2,5cm; 01 đoạn gậy tre, dài 1,36m, đường kính rộng nhất 3cm; 01 đoạn gậy tre, dài 1,43m, đường kính rộng nhất 3cm; 01 chiếc xe mô tô Honda Dream BKS 36AA – 050.87; 01 chiếc điện thoại Vsmart bị vỡ màn hình.

Theo Bản kết luận định giá tài sản, số 41/KL-HĐĐG, ngày 18/5/2021, của HĐĐGTS UBND TP. Sầm Sơn, kết luận: "*Xe mô tô BKS 36AA- 050.87 bị hư*

hỏng một phần có thể phục hồi, giá trị thiệt hại 604.000đ. Điện thoại Vsmart bị vỡ màn hình, hư hỏng toàn phần, giá trị thiệt hại 700.000đ. Tổng giá trị thiệt hại: 1.304.000đ". Gia đình Lương Viết H (bố bị cáo Lương Viết M1) đại diện cho các bị cáo Hà Văn P2, Cao Văn H4 chủ đồng đền bù khắc phục hậu quả thiệt hại cho bị hại Lê Văn H9 3.000.000đồng để Hải mua điện thoại mới và sửa xe mô tô. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp: 01 chiếc xe mô tô Honda Dream BKS 36AA– 050.87; 01 chiếc điện thoại Vsmart bị vỡ màn hình. Số vật chứng còn lại chuyển đến Cục THADS tỉnh Thanh Hóa để xử lý theo quy định của pháp luật.

Lê Văn H9 bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện đa khoa Hợp Lực.

Theo Biên bản xem xét dấu vết trên thân thể hồi 0h30, ngày 03/5/2021, tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa xác định Lê Văn H9 bị: "*01 vết thương vùng thái dương đỉnh phải kích thước (2 x 1)cm, bờ mép nham nhở. Vết bầm tím cẳng chân và cẳng tay 2 bên. Chụp CT xác định: Có vết tụ máu dưới màng cứng bán cầu phải và ngoài màng cứng bán cầu vùng đỉnh trái; vỡ lún xương đỉnh 2 bên*".

Theo bệnh án ngày 12/5/2021, của Bệnh viện Việt Đức, xác định Lê Văn H9 bị: "*Chấn thương sọ não: Máu tụ ngoài màng cứng đỉnh phải, rách xoang tĩnh mạch dọc, Glasgow 15 điểm. Vỡ ổ cối trái, gãy kín xương đùi trái, gãy cẳng chân trái*".

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 337/2021/TTPY, ngày 18/5/2021, của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thanh Hóa, kết luận: "*Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với Lê Văn H9 là 74%*".

Theo Bản kết luận giám định pháp y về cơ chế hình thành thương tích số 566/2021/TTPY, ngày 16/8/2021, của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thanh Hóa, kết luận: "*Với thương tích của Lê Văn H9 như đã ghi nhận tại BB xem xét dấu vết trên thân thể hồi 00h 30 ngày 03/5/2021 tại BV đa khoa tỉnh Thanh Hóa nếu không được cấp cứu, điều trị kịp thời thì có khả năng dẫn đến tử vong*".

Theo báo cáo của gia đình bị hại, Lê Văn H9 bị thương được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện đa khoa Hợp Lực, từ ngày 02/5/2021 đến ngày 29/5/2021, tổng chi phí cấp cứu, điều trị hết 277.300.000đ. Gia đình các bị cáo và các đối tượng có liên quan đã bồi thường, hỗ trợ tổng số tiền 299.000.000đ.

Trong vụ án này có: Nguyễn Hữu L4, (sinh ngày 08/5/2005, ở KP. Trung K1, P. Trung S3, TP. Sầm Sơn), có hành vi đi cùng Nguyễn Quốc P đi lấy tuýp sắt có gắn dao phóng lợn để Nguyễn Quốc P đưa cho Lương Viết M1 đánh Lê Văn H9; Phùng Văn D4, (sinh ngày 18/02/2006, ở KP. Trung K1, P. Trung S3, TP. Sầm Sơn); Vũ Đình S4, (sinh ngày 16/6/2003, ở KP. Hồng T13, P. Quảng C, TP. Sầm Sơn); Trương Duy M8, (sinh ngày 09/02/2007, ở KP. Trung M4, P. Trường S1) và Văn Đình T12, (sinh ngày 01/3/2005, ở KP. Trung M4, P. Trường S1)

tham gia đi cùng nhóm của Lương Viết M1 nhưng không tham gia đánh Lê Văn H9 nên Cơ quan điều tra không xem xét trách nhiệm hình sự.

Đối với số tài sản bị thiệt hại gồm 01 điện thoại Vsmart và xe máy Honda BKS 36AA-050.87 của anh Lê Văn H9 là 1.300.000đ. Quá trình điều tra không xác định được ai là người làm hư hỏng chiếc điện thoại, đối với thiệt hại xe máy do hành vi của Lương Viết M1, Hà Văn P2 và Cao Văn H4 gây ra, căn cứ giá trị thiệt hại tài sản và chủ thể thực hiện hành vi không đủ yếu tố để truy cứu TNHS về tội "Hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản" theo Điều 178 BLHS; cơ quan Công an đã xử phạt hành chính theo quy định.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, đã quyết định:

Căn cứ vào Điểm n Khoản 1 Điều 123; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 57; Điều 38 Bộ luật Hình sự (áp dụng cho tất cả các bị cáo). Điều 91; Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự (áp dụng cho các bị cáo Lương Viết M1, Hà Văn P2, Trương Như H1, Cao Văn H4, Cao Sỹ L1, Nguyễn Sỹ M3, Văn Đình Tùng D1 và Lê Hoàng D2).

Tuyên bố : Các bị cáo Nguyễn Quốc P, Lương Viết M1, Hà Văn P2, Trương Như H1, Cao Văn H4, Cao Sỹ L1, Nguyễn Sỹ M3, Văn Đình Tùng D1 và Lê Hoàng D2 phạm tội "Giết người".

Xử phạt:

1. Bị cáo Nguyễn Quốc P 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 03/5/2021.

2. Bị cáo Lương Viết M1 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 03/5/2021 đến ngày 02/7/2021).

3. Bị cáo Hà Văn P2 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 03/5/2021.

4. Bị cáo Trương Như H1 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 03/5/2021 đến ngày 02/7/2021).

5. Bị cáo Cao Văn H4 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 03/5/2021 đến ngày 16/7/2021).

6. Bị cáo Cao Sỹ L1 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 03/5/2021 đến ngày 16/7/2021).

7. Bị cáo Nguyễn Sỹ M3 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 03/5/2021 đến ngày 16/7/2021).

8. Bị cáo Văn Đình Tùng D1 24 (hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam trước từ ngày 03/5/2021 đến ngày 02/7/2021).

9. Bị cáo Lê Hoàng D2 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt giam thi hành án. (Nhưng được trừ thời gian tạm giữ trước từ ngày 04/5/2021 đến ngày 08/5/2021).

Áp dụng: Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136 Bộ BLTTHS. Điểm a khoản1 Điều 23 Nghị quyết số 326 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định án phí, lệ phí Tòa án.

Trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của gia đình bị hại và đại diện gia đình các bị cáo đã bồi thường xong. Bị hại là anh Lê Văn H9 được nhận số tiền 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hóa theo Biên lai thu tiền số 837 ngày 21/12/2021 do ông Nguyễn Bá M9 (nộp thay cho bị cáo Trương Như H1).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/3/2022, ông Lê Văn D3 đại diện bị hại kháng cáo nội dung: Đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo, yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 256.500.000đồng.

Ngày 28/3/2022, bị cáo Trương Như H1 kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 01/4/2022, bà Phạm Thị H8 đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hoàng D2 kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo D2 và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Ông Lê Văn D3 (anh Lê Văn T6) đại diện bị hại rút toàn bộ nội dung kháng cáo về việc đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo, rút kháng cáo yêu cầu các bị cáo phải bồi thường thêm cho bị hại số tiền 256.500.000đồng. Đồng thời thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Viết M1, vì gia đình bị cáo M1 đã bồi thường thêm số tiền 22.500.000đồng, thường xuyên đến thăm hỏi, động viên bị hại.

Bị cáo Trương Như H1 rút toàn bộ nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Bà Phạm Thị H8 đại diện hợp pháp và bị cáo Lê Hoàng D2 xin rút toàn bộ nội dung kháng cáo, về việc đề nghị giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo đối với bị cáo D2.

Đại diện hợp pháp của bị cáo Lương Viết M1 đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M1; bị cáo M1 ân hận hành vi của mình, do tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của các bị cáo: Do đại diện bị hại có kháng cáo, tại phiên tòa rút toàn bộ kháng cáo, đều đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa của các bị cáo: Đề nghị đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường của đại diện bị hại; Luật sư bào chữa cho bị cáo M1 đề nghị chấp nhận kháng cáo đại diện bị hại, giảm một phần hình phạt cho bị cáo M1;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội có quan điểm: Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại rút kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường, bị cáo H1 rút kháng cáo, đại diện bị cáo D2 rút kháng cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các yêu cầu rút kháng cáo nêu trên. Đại diện bị hại thay đổi nội dung kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M1, sau khi phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của đại diện bị hại, kết luận: Bị cáo Lương Viết M1 bị xử phạt về tội "Giết người", theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật; về hình phạt xử mức án 36 (ba mươi sáu) tháng tù là phù hợp, tại cấp phúc thẩm bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ cho bị cáo M1, gia đình bị cáo M1 tiếp tục bồi thường cho bị hại, xét đây là tình tiết giảm nhẹ mới, đồng thời bị cáo M1 là người chưa thành niên. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, sửa bản án sơ thẩm và giảm một phần hình phạt cho bị cáo M1, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của đại diện bị hại, đại diện bị cáo D2, bị cáo H1 trong thời hạn luật định, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Về hành vi phạm tội: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp lời khai của bị hại, người làm chứng và vật chứng thu giữ, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thống nhất với nhận định và kết luận về hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Tối ngày 02/5/2021, tại tuyến đường ven Đông sông Đơ, khu đô thị HUD4, (thuộc địa phận khu phố Sơn T1, P. Trường S1, TP. Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa), nhóm của Lương Viết M1 dùng gạch, đá ném làm xe của Lê Văn H9 bị ngã. Lương Viết M1 cầm tuýp sắt gắn dao phóng lợn; Hà Văn P2, Nguyễn Quốc P, Trương Như H1, Cao Sỹ L1 và Cao Văn H4 đều cầm gậy tre; Văn Đình Tùng D1 và Nguyễn Sỹ M3 dùng tay, chân xông vào đánh, đập,

vụt liên tiếp vào vùng đầu, người Lê Văn H9. Sau đó, Lê Hoàng D2 đến, thấy nhóm của Lương Viết M1 đang đánh Lê Văn H9, Lê Hoàng D2 cũng xông vào dùng tay chân đánh Lê Văn H9. Nhóm của Lương Viết M1 tiếp tục đánh khi thấy Lê Văn H9 ngã gục xuống đường, Lương Viết M1 cùng Cao Văn H4 và Hà Văn P2 dùng tuýp sắt, gậy tre đập xe mô tô của Lê Văn H9 rồi cả nhóm lấy xe đi về nhà. Hậu quả, Lê Văn H9 bị thương được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Thanh Hóa, Bệnh viện Việt Đức Hà Nội và Bệnh viện đa khoa Hợp Lực từ ngày 02/5/2021 đến ngày 29/5/2021, tổn hại 74% sức khỏe. Xe mô tô và điện thoại bị hư hỏng, thiệt hại 1.304.000đ. Giữa bị hại và các bị cáo không quen biết, không có mâu thuẫn gì, khi gặp bị hại các bị cáo chưa biết là ai đã dùng hung khí đánh vào đầu là vùng trọng yếu của cơ thể, vào người của bị hại làm bị hại tổn hại 74% sức khỏe. Theo Bản kết luận giám định pháp y của Trung tâm pháp y Sở Y tế Thanh Hóa, kết luận: "Với thương tích của Lê Văn H9 như đã ghi nhận tại BB xem xét dấu vết trên thân thể hồi 00h 30 ngày 03/5/2021 tại BV đa khoa tỉnh Thanh Hóa nếu không được cấp cứu, điều trị kịp thời thì có khả năng dẫn đến tử vong". Với hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Quốc P, Lương Viết M1, Hà Văn P2, Trương Như H1, Cao Văn H4, Cao Sỹ L1, Nguyễn Sỹ M3, Văn Đình Tùng D1 và Lê Hoàng D2 đủ yếu tố cấu thành tội: "Giết người", với tình tiết định khung hình phạt "Có tính chất côn đồ", theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xử phạt các bị cáo theo tội danh, điểm, khoản, điều luật của Bộ luật Hình sự nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Về kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường của đại diện bị hại: Sau khi xét xử sơ thẩm, đại diện bị hại có kháng cáo tăng hình phạt và tăng bồi thường đối với tất cả các bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo này, xét thấy, việc rút kháng cáo của đại diện bị hại là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 289, Điều 308 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của đại diện bị hại. Do các bị cáo Nguyễn Quốc P, Hà Văn P2, Cao Văn H4, Cao Sỹ L1, Nguyễn Sỹ M3, Văn Đình Tùng D1 không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đối với 06(sáu) bị cáo.

[4]. Về kháng cáo của bị cáo H1, đại diện của bị cáo D2: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Trương Như H1, bà Phạm Thị H8 đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hoàng D2 kháng cáo, nội dung đề nghị giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo; đại diện bị hại có kháng cáo đối với hai bị cáo. Tuy nhiên, tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trương Như H1, bà Phạm Thị H8 đại diện hợp pháp của bị cáo Lê Hoàng D2 đã tự nguyện rút toàn bộ yêu cầu kháng cáo; đồng thời đại diện bị hại có kháng cáo nhưng đã rút toàn bộ nội dung kháng cáo. Xét thấy, việc rút kháng cáo của bị cáo H1, đại diện của bị cáo D2, đại diện bị hại là hoàn toàn tự nguyện,

không trái quy định của pháp luật. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 289, Điều 308 Bộ luật Tố tụng hình sự đình chỉ xét xử phúc thẩm và bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật đối với bị cáo Lê Hoàng D2 và bị cáo Lê Hoàng D2.

[5]. Về kháng cáo đề nghị giảm hình phạt cho bị cáo M1: Hành vi của các bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp tới tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, chỉ vì mâu thuẫn nhỏ trong sinh hoạt giữa các nhóm thanh thiếu niên, chủ yếu trong độ tuổi dưới 18 tuổi, các bị cáo không kìm chế, xem thường pháp luật, sử dụng hung khí tuýp sắt, gậy tre và dùng tay chân đánh vào đầu và vào người bị hại, hậu quả bị hại bị tổn hại sức khỏe 74%. Vụ án đồng phạm giản đơn, mang tính chất bột phát, không có sự cấu kết, phân công vai trò cụ thể. Bị cáo Lương Viết M1 là người khởi xướng, thực hiện hành vi phạm tội tích cực, cùng bị cáo khác cầm tuýp sắt có gắn dao đánh vào đầu, vào người bị hại, nên cấp sơ thẩm xác định có vai trò và quyết định hình phạt cao hơn các bị cáo khác là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm đồng tình việc cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết đã bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, đại diện của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, đồng thời xét khi phạm tội bị cáo M1 dưới 18 tuổi, phạm tội chưa đạt nên áp dụng Điều 91, Điều 101, khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt là có căn cứ. Trên cơ sở đánh giá khách quan, đầy đủ các chứng cứ của vụ án, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đúng tính chất, hành vi, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, vai trò, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, xử phạt bị cáo M1 với mức hình phạt 36 tháng tù là thỏa đáng. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện bị hại thay đổi nội dung kháng cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo M1, xác định gia đình bị cáo tiếp tục bồi thường thêm số tiền 22.500.000đồng, thường xuyên đến thăm hỏi, động viên bị hại; bị cáo M1 ăn năn hối cải, trình bày do tuổi còn trẻ bồng bột dẫn đến hành vi phạm tội; đại diện gia đình bị cáo trình bày hoàn cảnh khó khăn, bị cáo phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên, nhận thức pháp luật có hạn, bột phát, đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo có cơ hội sớm trở về gia đình, xã hội...Xét thấy, đây là tình tiết giảm nhẹ mới, cần tiếp tục được áp dụng điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng. Xét ngoài những tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng, M1 được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ mới, bị cáo phạm tội trong độ tuổi chưa thành niên, phạm tội chưa đạt, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ, đại diện bị hại kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, có căn cứ cần chấp nhận kháng cáo của đại diện bị hại, sửa bản án sơ thẩm và giảm một phần hình phạt đối với Lương Viết M1, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo là có cơ sở, nên được chấp nhận.

[6]. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ, lập luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[7]. Các quyết định khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8]. Về án phí: Bị cáo có kháng cáo nhưng đã rút kháng cáo, đại diện bị hại có kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điều 289, Điều 308, điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của đại diện bị hại là ông Lê Văn D3 (anh Lê Văn T6). Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa có hiệu lực đối với các bị cáo Nguyễn Quốc P, Hà Văn P2, Cao Văn H4, Cao Sỹ L1, Nguyễn Sỹ M3, Văn Đình Tùng D1.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo giảm hình phạt của bị cáo Trương Như H1, đại diện hợp pháp bị cáo Lê Hoàng D2 là bà Phạm Thị H8; yêu cầu kháng cáo tăng hình phạt của đại diện bị hại là ông Lê Văn D3 (anh Lê Văn T6). Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa có hiệu lực đối với bị cáo Trương Như H1 và bị cáo Lê Hoàng D2.

3. Chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp bị hại là ông Lê Văn D3 (anh Lê Văn T6) đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lương Viết M1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 57; Điều 38; Điều 91; Điều 101; khoản 3 Điều 102 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lương Viết M1 30 (ba mươi) tháng tù, về tội: "Giết người". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày đi chấp hành hình phạt. Nhưng được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/5/2021 đến ngày 02/7/2021.

4. Trách nhiệm dân sự: Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo tăng bồi thường của đại diện bị hại là ông Lê Văn D3 (anh Lê Văn T6). Phần trách nhiệm dân sự tại Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2022/HS-ST ngày 18 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa có hiệu lực pháp luật.

5. Về án phí: Các bị cáo có kháng cáo, đại diện bị hại không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *TAND tỉnh Thanh Hóa;*
- *Cục THADS tỉnh Thanh Hóa;*
- *Trại tạm giam - Công an tỉnh Thanh Hóa;*
- *Các bị cáo;*
- *Đại diện bị hại;*
- *Lưu HS; HCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đình Lực